

Bản án số: 29/2018/HSST
Ngày 16-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lợi
2. Ông Vũ Mạnh Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/ TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T - sinh năm: 1986 tại xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu 7, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Mạnh T - sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị B - sinh năm 1943; có vợ và 2 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 049 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 25/01/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 24/01/2018, Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 27/01/2018. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại xã Phương Xá, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Quyết T - sinh năm 1986. Nơi cư trú: Khu 6, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Buôn bán hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Khoảng 18 giờ ngày 24/01/2018 tại đoạn đường khu 6 xã P, huyện C, Công an huyện Cẩm Khê phối hợp cùng Công an xã Phương Xá, huyện Cẩm Khê phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T - sinh năm 1986 đang có hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ mang đi bán.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 thùng giấy cát tông có chữ “Công ty cổ phần Infor Việt Nam Visenlex”, bên trong có 17 túi nilon màu đen, trong đó 16 túi nilon mỗi túi đựng 10 vật hình trụ được quấn giấy màu vàng đục, dài khoảng 3cm, một đầu hình cầu đường kính khoảng 4cm có gắn dây dẫn màu xanh; 01 túi nilon đựng 8 vật có hình dạng giống như mô tả trên; 01 túi nilon màu xanh, bên trong 08 túi giấy màu đỏ dạng bánh; cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã tiến hành cân trọng lượng số pháo thu giữ được của T là: 168 quả pháo trứng có trọng lượng 7,7kg; 8 bánh pháo tép có trọng lượng là 1,6kg, tổng trọng lượng là 9,3kg; 01 xe mô tô nhãn hiệu NouvoLX màu đỏ đen BKS: 19G1 - 09107.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T thu giữ:

- 01 thùng bìa cát tông bên trong có 01 túi nilon màu đen bên trong có 10 quả pháo;

- 01 túi nilon màu đen, bên trong có 10 quả pháo.

Tất cả số pháo trên đều có đặc điểm giống số pháo trứng Công an huyện Cẩm Khê đã thu giữ quả tang, có tổng trọng lượng là 940g.

Ngày 25/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra Quyết định trưng cầu giám định số pháo thu giữ của T. Tại Kết luận giám định số 601/C54-P2 ngày 25/01/2018 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

“- 188 vật hình bóng đèn điện tròn, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi màu xanh đều là pháo hoa, bên trong có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ.

- Các vật trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành 8 tràng đều là pháo nổ, bên trong có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 180 vật hình bóng đèn điện tròn, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi màu xanh; Các vật trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành 7 tràng. Tất cả đựng trong 01 hộp bìa cát tông, được niêm phong bằng dấu niêm phong của Phòng Giám định kỹ thuật pháp lý - Viện khoa học hình sự, Bộ Công an.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Vào khoảng tháng 12/2017, T có xem một đoạn video về pháo nổ trên Youtube nên T nảy sinh ý định mua pháo với mục đích để bán kiếm lời. Thủy ghi số điện thoại của mình là số 01645085848 trên phần bình luận của đoạn video vừa xem. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày hôm sau, một người đàn ông gọi điện vào số điện thoại của T hỏi T có

mua pháo không? T trả lời “có”, cả hai thống nhất giá một quả pháo trứng là 32.000đ, giá 01 bánh pháo tép là 165.000đ, T đặt mua 188 quả pháo trứng và 8 bánh pháo tép. Tổng số tiền T phải trả là 7.336.000đ nhưng được giảm 36.000đ, T chỉ phải trả 7.300.000đ. Về hình thức thanh toán và giao hàng: T gửi tiền cho xe khách chạy đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai và lấy số điện thoại của nhà xe gửi cho người bán pháo để người bán liên hệ nhận tiền. Đến ngày hôm sau, người đàn ông gọi T và cho số điện thoại của xe gửi pháo (T không nhớ xe gửi tiền và xe nhận pháo cũng như không còn số điện thoại của cả hai xe này). Sau khi nhận pháo, T mang về nhà ở khu 7 xã P, huyện C cất giấu với mục đích tìm người để bán. Vào cuối tháng 12/2017 T có gặp một nam thanh niên tự giới thiệu tên là K ở quán nước thuộc xã P. Tại đây hai người nói chuyện và K biết T có bán pháo. Đến ngày 24/01/2018, K gọi điện cho T hỏi mua 168 quả pháo trứng, 8 bánh pháo tép. Cả hai thống nhất giá là 40.000đ/01 quả pháo trứng, 190.000đ/1 bánh pháo tép và hẹn gặp nhau tại cổng Cóc thuộc thôn D, xã T, huyện C. Khoảng 18h cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS: 19G1 – 09107 chở số pháo trên đến chỗ hẹn. Đến nơi, do hai bên không thỏa thuận được việc mua bán pháo nên T lại chở số pháo trên về nhà để cất giấu và bán cho người khác. Khi đến đoạn đường thuộc khu 6, xã P, huyện C, T bị Công an huyện Cẩm Khê phối hợp cùng Công an xã Phương Xá bắt quả tang như đã nêu trên. Tại chỗ, T khai nhận vật đựng trong túi nilon màu đen là pháo trứng, vật đựng trong túi nilon màu xanh là pháo tép. T mua pháo về để bán kiếm lời.

Sau khi đã trích mẫu giám định 0,56 kg. Tổng khối lượng pháo còn lại là 9,68 kg được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê không xác minh được người đàn ông bán pháo cho T, vì T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, do đó không xác định được đối tượng và Nguyễn Kim K có hỏi mua pháo của T, nhưng biết việc mua pháo là vi phạm nên K không đến chỗ hẹn để mua pháo nữa, do vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê không đề cập xử lý là phù hợp.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”; Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét thấy các vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã thu giữ gồm: tịch thu, tiêu hủy 180 vật hình bóng đèn điện tròn, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi màu xanh; Các vật trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành 7 tràng sau khi đã trích mẫu giám định còn lại 9,68 kg được niêm phong theo quy định của pháp luật, bảo quản tại kho vũ khí, trang bị kỹ thuật thuộc Bộ Chỉ huy

quân sự tỉnh Phú Thọ; Xác nhận anh Trần Quyết T đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu NouvoLX màu đỏ đen BKS: 19G1 – 09107.

Tại phiên tòa bị cáo không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời nói sau cùng là bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm định tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giao đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình của bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định... Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ ngày 24/01/2018, tại khu 6, xã P, huyện C Nguyễn Văn T có hành vi buôn bán hàng cấm là 168 quả pháo trứng có trọng lượng 7,7kg; 8 bánh pháo tép có trọng lượng là 1,6kg. Tổng trọng lượng là 9,3kg thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng, cùng ngày cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê khám xét khẩn cấp nơi ở của T thu giữ 20 quả pháo trứng trọng lượng 940g. Tổng trọng lượng pháo thu giữ của T là 10,24 kg . Tại công văn số 340/TANDTC-PC ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân tối cao quy định: pháo hoa nhưng có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (bên trong có chứa thuốc pháo, khi đốt có tiếng nổ). Do đó, bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là cố ý, không những xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại mà còn gây mất trật tự xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 là

“Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và bỏ để bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì là “Người có công với cách mạng”.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với mức độ tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, để giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng...”. Tuy nhiên, kết quả xác minh tài sản đối với bị cáo thể hiện: Bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập thấp. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Xét thấy vật chứng được chuyển đến kho vũ khí, trang bị kỹ thuật thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ gồm: 180 (Một trăm tám mươi) vật hình bóng đèn điện tròn, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi màu xanh; Các vật trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành 7 (Bảy) tràng (07 bánh pháo tết) là vật cấp lưu hành, sử dụng khi chưa được cấp phép, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Xác nhận anh Nguyễn Quyết T - sinh năm 1986 ở khu 6, xã P đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 19G1 - 09107 do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Khê trả (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 01/02/2018), vì không liên quan đến tội phạm, anh T không có ý kiến thắc mắc gì

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2,3 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 13 tháng 6 năm 2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phương Xá, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người bị kết án đang chấp hành thời gian thử thách chuyển đi nơi khác thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo ngay cho cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện và kèm theo hồ sơ của người đó để cơ quan THA hình sự công an cấp huyện làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu 180 (Một trăm tám mươi) vật hình bóng đèn điện tròn, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi màu xanh; Các vật trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành 7 (Bảy) tràng (là 07 bánh pháo tếp) (Theo biên bản bàn giao vật chứng đến kho vũ khí, trang bị kỹ thuật thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ ngày 31/01/2018) để tiêu hủy.

- Xác nhận anh Nguyễn Quyết T - sinh năm 1986 ở khu 6, xã P đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 19G1 – 09107 (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 01/02/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ;
- VKSND huyện ;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Bị cáo; Người có QLVLQ
- Thi hành án hình sự ;
- Chi cục thi hành án DS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng